

Số: 124/2024/QĐST- DS

Sơn Trà, ngày 29 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 211, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 152/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: số 25 Bis, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Quốc Thanh – Chức danh: Tổng giám đốc.

- Người đại diện theo uỷ quyền: Lê Thanh Hải – Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (theo quyết định uỷ quyền số 1665/2024/QĐ-TGD ngày 23/5/2024 của Tổng Giám đốc HDBank). Ông Hải ủy quyền lại cho ông Lê Đình Hải, sinh năm 1988; Chức vụ: Chuyên viên QHKKH và bà Trần Thị Kiều Trang – Chức vụ: Trưởng bộ phận KHCN (theo văn bản ủy quyền số 1665/2024/UQ-HDB ngày 3/6/2024).

- **Bị đơn:** ông Nguyễn Thành Trung, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1964; Cùng trú tại: tổ 24, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ liên lạc: 223/23/06 Ngô Quyền, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Xác nhận nợ:** Ông Nguyễn Văn Trung và bà Nguyễn Thị Hạnh xác nhận có nợ Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền nợ cả gốc và lãi đến ngày 19/7/2024 tổng số tiền là: 1.589.770.722đồng. Trong đó: Nợ gốc:

1.500.000.000đ, số tiền lãi trong hạn 55.589.026đ, lãi quá hạn và lãi chậm trả: 34.181.696đ.

- Thời gian và phương thức trả nợ như sau:

+ Ngày 26/7/2024 ông Nguyễn Thành Trung và bà Nguyễn Thị Hạnh có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền 30.000.000đ

+ Ngày 26/9/2024 Nguyễn Thành Trung và bà Nguyễn Thị Hạnh có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền nợ gốc: 1.470.000.000đ, số tiền lãi trong hạn 55.589.026đ, lãi quá hạn đối với quá hạn gốc và lãi chậm trả: 34.181.696đ.

Tiền lãi tiếp tục tính kể từ ngày 20/7/2024 cho đến khi ông Trung và bà Hải trả dứt điểm số nợ nêu trên theo hợp đồng tín dụng số 8733/23MB/HĐTD ngày 06/06/2023 mà hai bên đã ký kết.

3. Án phí DS-ST là: 29.846.561đ ông Trung và bà Hải phải chịu nhưng được miễn vì thuộc đối tượng người cao tuổi. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền 30.272.135đ theo biên lai thu số 0002701 ngày 02/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà.

Tiền xem xét thẩm định tại chỗ 3.000.000đ ông Nguyễn Thành Trung và bà Nguyễn Thị Hạnh phải chịu, do Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh đã tạm ứng trước nên ông Nguyễn Thành Trung và bà Nguyễn Thị Hạnh có nghĩa vụ trả lại 3.000.000đ cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh

4. Xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp ông Nguyễn Thành Trung và bà Nguyễn Thị Hạnh vi phạm cam kết trả nợ theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh, tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 4, theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA 586767 do TM. UBND quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng cấp ngày 29/01/2010 đứng tên ông Trung và bà Hạnh.

Trường hợp ông Nguyễn Thành Trung và bà Nguyễn Thị Hạnh thanh toán xong các khoản nợ thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số BA 586767 do TM. UBND Quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng cấp ngày 29/01/2010 đứng tên ông Trung và bà Hạnh.

5. Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Sơn Trà;
- CCTHADS Q. Sơn Trà;
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đinh Bạt Hào

Bà Lê Thị Thu Hương có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng số tiền: 2.383.092.313đ (*hai tỷ ba trăm tám mươi ba triệu không trăm chín mươi hai nghìn ba trăm mười ba đồng*)

2. Về thời gian và phương thức trả nợ như sau:

- Ngày 25/03/2023: bà Lê Thị Thu Hương có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 500.000.000đ (*năm trăm triệu đồng*)

- Ngày 25/4/2023: bà Lê Thị Thu Hương có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số nợ gốc còn lại và các khoản lãi phát sinh và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/3/2023 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất (trong hạn, quá hạn) do các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số LN2105183756951 ngày 24/5/2021

***Ấn phí DS-ST:** 39.830.923đ (*ba mươi chín triệu tám trăm ba mươi nghìn chín trăm hai mươi ba đồng*) bà Lê Thị Thu Hương phải chịu

- **Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền:** 38.394.277đ theo biên lai thu số 6555 ngày 21 tháng 11 năm 2022.

- **Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:** bà Lê Thị Thu Hương phải chịu 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đã nộp và chi xong. Bà Hương có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng số tiền chi phí trên.

Xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp bà Hương vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng, tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 154, tờ bản đồ số 19 tại địa chỉ: Lô B6-12, Khu TĐC Nại Hiên Đông, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Lê Thị Thu Hương (theo Giấy chứng nhận số CA536266 do Sở Tài Nguyên Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 02/10/2015, cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng ngày 08/4/2021), tài sản thế chấp được xử lý theo quy định tại Điều 299, Điều 303 của BLDS 2015.

Khi bà Lê Thị Thu Hương thanh toán xong các khoản nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận số CA536266 do Sở Tài Nguyên Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 02/10/2015 (cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng ngày 08/4/2021) cho bà Lê Thị Thu Hương

